

CÔNG TY CỔ PHẦN CARISMA HOLDING
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CARISMA HOLDING

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CARISMA HOLDING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CARISMA HOLDING., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108119018

3. Ngày thành lập: 04/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 2, đường Trần Hưng Đạo, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074
2.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
3.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
4.	Trồng cây ăn quả	0121
5.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
6.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
7.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
9.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
10.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
11.	Dịch vụ đóng gói	8292
12.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
13.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
14.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
15.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
16.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

17.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
18.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
19.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
20.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
21.	Xây dựng nhà các loại	4100
22.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác;	4659
25.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
26.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
27.	Dịch vụ ăn uống khác - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...;	5629
28.	Đại lý du lịch	7911
29.	Sản xuất rượu vang	1102
30.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
31.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (Trừ thiết kế nội thất)	7410
32.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Dịch vụ chuyên giao công nghệ	7490
33.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
34.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.	8230

35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
36.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
37.	Trồng cây điều	0123
38.	Trồng cây hồ tiêu	0124
39.	Trồng cây cao su	0125
40.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu - Rang và lọc cà phê; - Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hoà tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; - Sản xuất các chất thay thế cà phê; - Trộn chè và chất phụ gia; - Sản xuất chiết suất và chế phẩm từ chè hoặc đồ pha kèm; - Sản xuất súp và nước xuyết; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạc và mù tạc; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ;	1079
41.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thuỷ sản	1080
42.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
43.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà,	4390
44.	Bán buôn tổng hợp	4690
45.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
46.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	6619
47.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Kinh doanh bất động sản	6810

48.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820
49.	Hoạt động tư vấn quản lý Việc cung cấp tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với nhà kinh doanh và các tổ chức khác trong vấn đề quản lý, như lập chiến lược và kế hoạch hoạt động, ra quyết định tài chính, mục tiêu và chính sách thị trường, chính sách nguồn nhân lực, thực thi và kế hoạch; chương trình sản xuất và kế hoạch điều khiển. Việc cung cấp dịch vụ kinh doanh này có thể bao gồm tư vấn, hướng dẫn hoặc trợ giúp hoạt động đối với người kinh doanh.	7020
50.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; - Đo bóc khối lượng; - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; - Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Lập dự án đầu tư xây dựng	7110
51.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
52.	Trồng cây cà phê	0126
53.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
54.	Chăn nuôi lợn	0145
55.	Chăn nuôi gia cầm	0146
56.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162

57.	Bán buôn đồ uống Bán buôn đồ uống có cồn Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
58.	Trồng lúa	0111
59.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác Các hoạt động gieo trồng ngô (trừ trồng ngô cây làm thức ăn cho gia súc) và các loại cây lương thực có hạt khác như: lúa mỳ, lúa mạch, cao lương, kê.	0112
60.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
61.	Trồng cây mía	0114
62.	Trồng cây lấy sợi	0116
63.	Trồng cây hàng năm khác Các hoạt động trồng cây thức ăn gia súc như: trồng ngô cây, trồng cỏ và quy hoạch, chăm sóc đồng cỏ tự nhiên; thả bò nuôi lợn; trồng cây làm phân xanh (muồng muồng); v,v..	0119
64.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
65.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
66.	Trồng cây chè	0127
67.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh,	4329
68.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
69.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
70.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
71.	Trồng cây lâu năm khác Gồm các cây lâu năm như: cây dâu tằm, cây cau, cây tràu không,...	0129
72.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
73.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
74.	In ấn	1811

75.	Bán buôn thực phẩm Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
76.	Quảng cáo	7310
77.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
78.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
79.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
80.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
81.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
82.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
83.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn, nổ mìn và hoạt động khác tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
84.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
85.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
86.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
87.	Xây dựng công trình công ích	4220
88.	Phá dỡ	4311
89.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
90.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

91.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
92.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
93.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá) Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791
94.	Vận tải hành khách đường bộ khác - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định. - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
95.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
96.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610(Chính)

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIKI	Số 2, đường Trần Hưng Đạo, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.800.000	18.000.000.000	90,000	0108054000	
			Tổng số	1.800.000	18.000.000.000	90,000		
2	TRẦN THỊ MỸ NGA	P4, hẻm 222/16/1, đường Lê Duẩn, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	5,000	001181004373	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	5,000		
3	NGUYỄN NHƯ XUÂN HƯƠNG	Tổ 2A, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	5,000	001176011756	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ MỸ NGA

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 08/01/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001181004373

Ngày cấp: 14/11/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P4, hẻm 222/16/1, đường Lê Duẩn, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P4, hẻm 222/16/1, đường Lê Duẩn, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội